

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SA GIANG
LÔ CII-3, KCN C, TP SA ĐÉC, T. ĐỒNG THÁP
MÃ CHỨNG KHOÁN: SGC



SAGIMEXCO.
DONG THAP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2020

Đồng Tháp, tháng 03 năm 2021



MỤC LỤC

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát Trang 1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh Trang 2
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý Trang 2
4. Định hướng phát triển Trang 4
5. Các rủi ro Trang 4

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh..... Trang 5
2. Tổ chức và nhân sự Trang 6
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án..... Trang 10
4. Tình hình tài chính Trang 10
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu Trang 11
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty Trang 12
 - 6.1. Tác động lên môi trường..... Trang 12
 - 6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu..... Trang 12
 - 6.3. Tiêu thụ năng lượng Trang 12
 - 6.4. Tiêu thụ nước..... Trang 13
 - 6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường Trang 13
 - 6.6. Chính sách liên quan đến người lao động Trang 13
 - 6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương..... Trang 14
 - 6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN..... Trang 14

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Trang 15
2. Tình hình tài chính..... Trang 15
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý..... Trang 16
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai Trang 16
5. Giải trình của Ban Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán Trang 16
6. Báo cáo đánh giá liên quan
đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty..... Trang 16

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty Trang 17
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty Trang 18
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị Trang 18

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị Trang 19
2. Ban Kiểm soát..... Trang 22
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích
của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát..... Trang 22

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán..... Trang 24
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán..... Trang 24

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **SA GIANG IMPORT EXPORT CORPORATION**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400469817
- Vốn điều lệ: 71.475.800.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 118.592.462.413 đồng
- Địa chỉ: Lô C II-3, Khu Công Nghiệp C, Thành phố Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp
- Số điện thoại: 02773.763155
- Số fax: 02773.763152
- Website: www.sagiang.com.vn
- Mã cổ phiếu: **SGC**

Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển: Thành lập ngày 28/5/2004

- + Niêm yết ngày 05 tháng 09 năm 2006 tại Trung tâm giao dịch chứng khoán TP HCM.
- + Chuyển niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 03/06/2009.
- + Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần tháng 06 năm 2004
- + Xây dựng nhà máy Bánh phồng tôm Sa Giang 2 tại Khu Công Nghiệp A1
- + Thành lập Công ty TNHH 01 thành viên Sa Giang 2 tháng 10 năm 2008.
- + Chuyển Chi Nhánh về địa chỉ 483 đường Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân TP HCM.
- + Sát nhập Công ty TNHH 01 thành viên Sa Giang 2 vào công ty năm 2012
- + Sát nhập Xưởng thực phẩm vào Xí Nghiệp Sa Giang 2, và đầu tư mở rộng Xưởng thực phẩm tại Khu công nghiệp A.

- + Xây dựng Hội Trường tại Khu C, Khu Công Nghiệp Sa Đéc.
- Các sự kiện khác: Không

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh:

+ **Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và mua bán thực phẩm: bánh phồng tôm, phở hủ tiếu, bún gạo ...**

Địa bàn kinh doanh: Tất cả các tỉnh thành trong cả nước, các nước ở Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ, Châu Phi.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

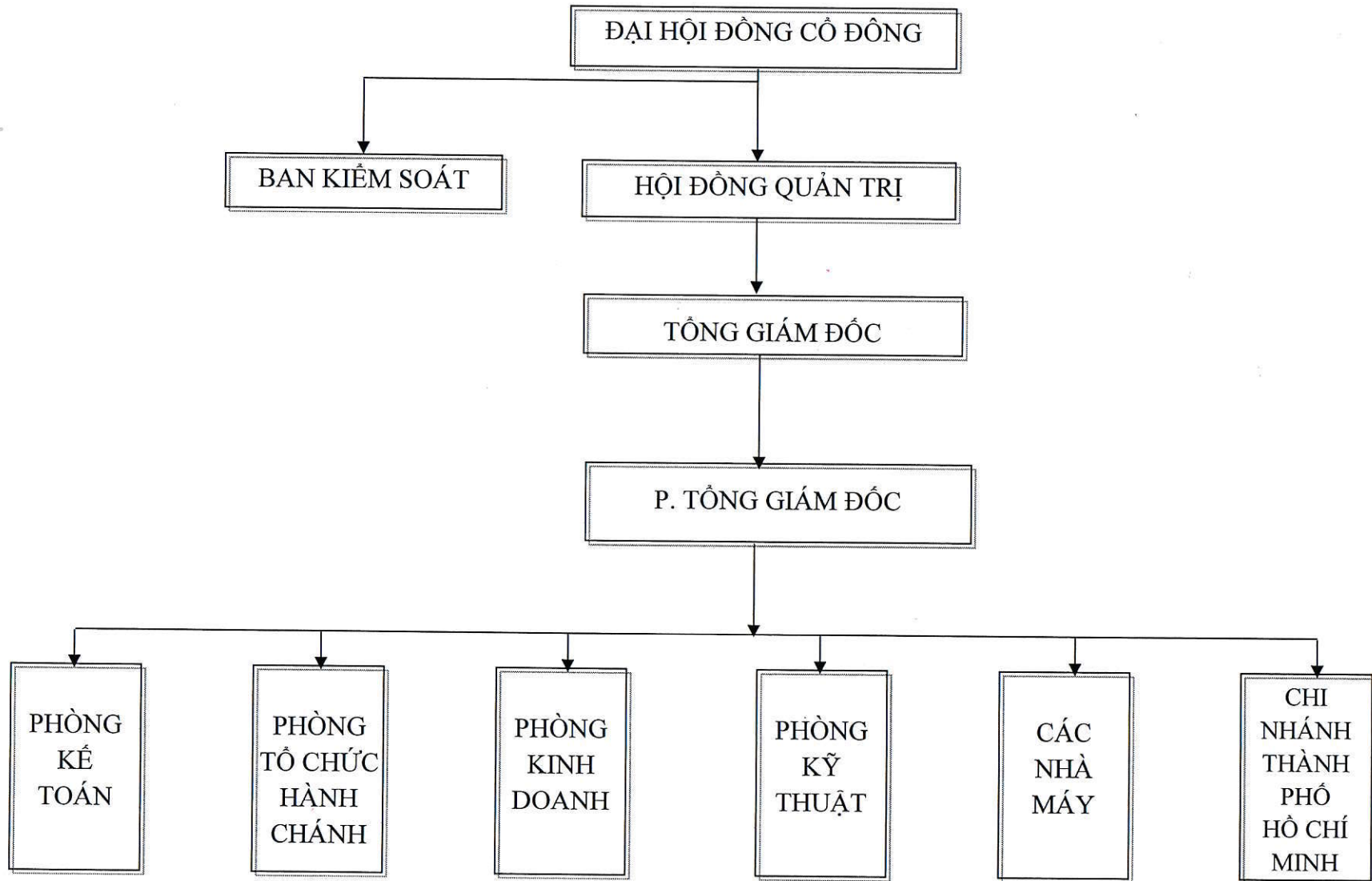
Mô hình quản trị:

- Hội đồng quản trị: 7 người trong đó 01 Chủ tịch HĐQT, 6 thành viên HĐQT, Ban kiểm soát 03 người gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên.

Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Ban Tổng Giám đốc gồm 01 Tổng Giám đốc và 02 phó Tổng Giám đốc, Các phòng ban chức năng, Các nhà máy sản xuất, Chi nhánh.

Sơ đồ 2: CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY



– Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Mở rộng thị trường trong và ngoài nước, ổn định sản xuất tạo bước phát triển bền vững.

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Giữ vững thị trường đã có, phát triển các thị trường tiềm năng như Đông Âu, Mỹ, Châu Á, phát triển mạnh thị trường nội địa.

+ Đào tạo nguồn nhân lực đủ trình độ năng lực phục vụ lâu dài cho hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

+ Phát triển sản xuất với sản phẩm chủ yếu là Bánh phòng tôm các loại và đa dạng hoá sản phẩm có nguyên liệu từ gạo, mở rộng ngành nghề kinh doanh để hạn chế rủi ro.

+ Mở rộng sản xuất, phát triển mặt hàng mới, tạo bước đi bền vững trong tương lai.

+ Đầu tư, cải tiến máy móc thiết bị để tăng năng suất, giảm chi phí nhân công, tiêu hao nhiên liệu.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Thúc đẩy ngành nông nghiệp phát triển, góp phần giải quyết việc làm cho người lao động ở địa phương, đóng góp cho các công trình phúc lợi xã hội, ủng hộ đồng bào bị thiên tai v.v...

5. Các rủi ro:

- Rủi ro về giá nguyên liệu: Giá nguyên liệu chính như bột mì, tôm đều biến động rất nhạy với thị trường và có tính mùa vụ. Trong năm qua, các mặt hàng nguyên nhiên liệu biến động mạnh.

Biện pháp: Luôn luôn cập nhật thông tin thị trường, tìm hiểu quy luật mùa vụ của nguyên nhiên liệu.

- Rủi ro về biến động lãi suất: Công ty liên tục nâng cao công suất, đầu tư máy móc thiết bị hiện đại vì vậy luôn có nhu cầu về vốn. Nếu lãi suất cao sẽ làm tăng chi phí lãi vay và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty.

- Đối thủ cạnh tranh: Công ty luôn cập nhật thông tin về các đối thủ trong cùng ngành. Tuy nhiên hiện nay có thêm nhiều đối thủ mới ở thị trường trong nước lẫn nước ngoài. Đa số những đối thủ này sử dụng chiến lược cạnh tranh về giá để thu hút khách hàng.

Biện pháp: Năm bắt được những khó khăn đó, trong năm qua Công ty đã không ngừng cải tiến máy móc, thay đổi nâng cao phương thức sản xuất, tìm kiếm nguồn nguyên liệu thay thế giá rẻ, nhằm hạ giá thành tạo năng lực cạnh tranh so với đối thủ.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Chỉ tiêu	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2020
- Sản lượng tiêu thụ		
+ Bánh phồng tôm	Tấn	6.329
+ Sản phẩm từ gạo	Tấn	2.136
-Tổng doanh thu	Tỷ đồng	312,5
-Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	38,7
-Thuế TNDN	Tỷ đồng	7,9
-Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	30,9
-Thu nhập bình quân	đ/người/tháng	8.000.000

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Công ty đã thực hiện đạt 122,89 % tổng doanh thu chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra và chỉ đạt 97,58% so với cùng kỳ năm trước thể hiện qua các chỉ tiêu sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	TH NĂM 2020	KH NĂM 2020	% SO KẾ HOẠCH	TH NĂM 2019	% SO NĂM 2019
- Sản lượng tiêu thụ						
+ Bánh phồng tôm	Tấn	6.329	5.706	110,92 %	7.178	88,71 %
+ Sản phẩm từ gạo	Tấn	2.136	1.580	135,21 %	1.435	148,87 %
-Tổng doanh thu	Tỷ đồng	312,5	254,3	122,89 %	320,24	97,58 %
-Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	38,7	32,6	118,75 %	40,97	94,5 %
-Thuế TNDN	Tỷ đồng	7,9			8,3	95,2 %
-Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	30,9			32,64	94,7 %
-Thu nhập bình quân	đ/người/tháng	8.000.000			7.300.000	114,3 %

Trong năm 2020 tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trong và ngoài nước, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Song song đó tỷ giá USD giảm, sản lượng bánh phồng tôm giảm, chính sách điều chỉnh giá bán và cải tiến máy móc thiết bị... làm doanh thu năm 2020 giảm so với cùng kỳ năm 2019.

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

1. Tổng Giám đốc - Ông Nguyễn Văn Kiệm:

Họ và tên:	Nguyễn Văn Kiệm
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	02/04/1967
Nơi sinh:	Tân Phú Trung, Châu Thành Đồng Tháp
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tân Phú Trung, Châu Thành Đồng Tháp
Địa chỉ thường trú:	Phú Hòa, Tân Phú Đông, Sa Đéc, Đồng Tháp
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	09 19 926486 –(0277) 763 155
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác: + 1995 - đến nay	Công tác tại Cty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Cty CP XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	50.938cp (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

2. Phó Tổng Giám Đốc – Ông Mai Hoàng Tâm:

Họ và tên:	Mai Hoàng Tâm
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	26/04/1970
Nơi sinh:	Sa Đéc, Đồng Tháp
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Thị xã Sa Đéc, Đồng Tháp
Địa chỉ thường trú:	149/24 Khóm 3, phường 2, TP Sa Đéc, Đồng Tháp
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0913830151 - (0277) 3763 155
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	kỹ sư công nghệ thực phẩm
Quá trình công tác: + Từ 1993 đến 1995 + Từ 1996 đến nay	Công tác tại XN chế biến thực phẩm ARICO Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc Công ty CP. XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	58.909 (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	- Bà Huỳnh Thị thủy Trang (Vợ) đang nắm giữ 17.100 CP (Mệnh giá 10.000đ/CP) - Bà Mai Thúy Phượng (Chị) đang nắm giữ 9.600 CP (Mệnh giá 10.000đ/CP)

3. Phó Tổng Giám Đốc –Bà Mật Bích Khuây:

Họ và tên:	Mật Bích Khuây
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	11/12/1969
Nơi sinh:	Phnôm-pênh(Campuchia)
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Campuchia
Địa chỉ thường trú:	
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0913118103 - (0277) 3763154
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân khoa học ngành hoá
Quá trình công tác: + Từ 1996 đến nay	Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám Đốc Công ty CP XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	50.540 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Ông Nguyễn Văn Thêm (Chồng) đang nắm giữ 16.803 CP (Mệnh giá 10.000đ/CP)

4. Kế toán trưởng – Bà Nguyễn Ngọc Huyền Trang:

Họ và tên:	Nguyễn Ngọc Huyền Trang
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	20/02/1980
Nơi sinh:	Vĩnh Long
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Vĩnh Long
Địa chỉ thường trú:	
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	02773 764 479
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác: + Từ 2004 đến nay	Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Kế toán trưởng Công ty CP XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	0
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không.
- Số lượng cán bộ, nhân viên: 521 người trong đó 65 lao động gián tiếp (chiếm 12,48 %).
- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động trong năm:
 - Tặng quà Tết Nguyên đán
 - Lì xì năm mới Tết Nguyên đán
 - Tặng quà ngày Quốc tế phụ nữ 08/03
 - Thưởng cho CBCNV trong dịp ngày lễ 30/04 và 02/09
 - Khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác
 - Hàng năm mỗi CBCNV được tặng 01 bộ trang phục tết quy bằng tiền là 800.000 đồng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm, công ty thực hiện đầu tư dự án Xí nghiệp Sa Giang 3 tại Khu A1, KCN Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp, sản xuất các sản phẩm từ gạo với công suất 6.000 tấn/năm. Dự kiến quý 3/2021 đưa vào hoạt động.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Bảng kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	177.374.057.658	210.127.568.266	18,47 %
Doanh thu thuần	318.904.559.411	311.280.119.780	(2,39) %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	40.861.204.255	38.102.126.195	(6,75) %
Lợi nhuận khác	107.579.493	610.963.440	467,92 %
Lợi nhuận trước thuế	40.968.783.748	38.713.089.635	(5,51) %
Lợi nhuận sau thuế	32.640.742.695	30.870.393.491	(5,42) %
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (*)	34,67 %	≥ 20 %	

*** Ghi chú: chỉ tiêu “tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức” năm 2020: là mức dự kiến**
 Các chỉ tiêu khác: không

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2,07	1,44	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	1,31	0,92	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,32	0,44	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,48	0,77	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	6,56	5,72	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,8	1,48	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	10,24%	9,92%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	27,18%	26,03%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	18,4%	14,69%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	12,81%	12,24%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: 7.147.580 cổ phần phổ thông đang lưu hành

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ:

+ Cổ đông lớn: 5.072.732 cổ phần chiếm 70,97 %

+ Cổ đông nhỏ: 2.074.848 cổ phần chiếm 29,03 %

- Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân

- + Cổ đông tổ chức: 3.697.159 Cổ phần chiếm 51,73 %
- + Cổ đông cá nhân: 3.450.421 Cổ phần chiếm 48,27 %
- Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài
 - + Cổ đông trong nước: 7.081.726 cổ phần chiếm 99,08 %
 - + Cổ đông nước ngoài: 65.854 cổ phần chiếm 0,92 %
- Cổ đông nhà nước và cổ đông khác
 - + Nhà nước nắm giữ: 3.565.759 cổ phiếu chiếm 49,89%
 - + Cổ đông khác: 3.581.821 cổ phiếu chiếm 50,11%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không phát sinh

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không phát sinh

e) Các chứng khoán khác: Không phát sinh

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Trong năm công ty sử dụng 9.644 tấn nguyên liệu và khoảng 2.339 tấn bao bì để sản xuất và đóng gói sản phẩm.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không phát sinh

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: điện năng sử dụng trong năm 2020 khoảng 3.995.740 kw, bên cạnh đó còn dùng năng lượng từ việc đốt khoảng 11.000 tấn than đá.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không phát sinh

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không phát sinh.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: trong năm 2020 công ty sử dụng khoảng 153.750 m³ nước để phục vụ sản xuất do Cty TNHH MTV KHCN Bê Tông Nhẹ Hidico và Cty TNHH MTV Cấp nước & Môi trường Đô thị cung cấp.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không phát sinh

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Công ty luôn tuân thủ tốt luật pháp và các quy định về môi trường nên không vi phạm.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không phát sinh

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Số lao động bình quân năm 2020 là 521 người và thu nhập bình quân là 8.000.000 đ/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Tặng quà Tết Nguyên đán; tiền may đồ tết; lì xì năm mới Tết Nguyên đán; Quốc tế phụ nữ 08/03; du lịch trong năm; đường sưa bồi dưỡng đủ công; khám chữa bệnh.

- Công đoàn: Thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ, trợ cấp khó khăn, trợ cấp tang chế; bồi dưỡng đường sưa hàng quý.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình trong năm 2020:

STT	Phân loại nhân viên	Số giờ đào tạo trung bình (giờ/năm)	Ghi chú
1	Nhân viên văn phòng	8	
2	Nhân viên trực tiếp sản xuất	8	

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: không phát sinh.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

- Ủng hộ quỹ "Vì người nghèo" Phường 2
- Ủng hộ hỗ trợ kinh phí giúp đỡ người mù nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Hội Người Mù Việt Nam
- Ủng hộ phòng chống dịch Covid-19
- Hỗ trợ kinh phí sửa chữa xe và kinh phí hoạt động xe cứu thương của xã Tân Phú Trung
- Ủng hộ kinh phí giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân Tháng hành động vì trẻ em năm 2020
- Hỗ trợ kinh phí phát thưởng cho học sinh giỏi, học sinh vượt khó học giỏi năm học 2019-2020
- Tài trợ "Ý tưởng khởi nghiệp học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp" năm 2020
- Hỗ trợ kinh phí xây dựng 02 căn nhà tình thương
- Hỗ trợ kinh phí cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn được tiếp bước đến trường
- Đóng góp kinh phí lắp đặt camera an ninh trên địa bàn xã Tân Phú Đông
- Tài trợ học bổng Vượt khó - Học giỏi năm 2020-2021
- Ủng hộ cuộc vận động tham gia xây dựng Quỹ "Toàn xã hội chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi"
- Hỗ trợ kinh phí vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"
- Hỗ trợ kinh phí xây dựng Đình thần Long Hậu

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

- Là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng lớn từ thiên tai và biến đổi khí hậu, Việt Nam đã xác định tăng trưởng xanh là một chiến lược để phát triển bền vững. Tài chính xanh luôn được

xác định là trọng tâm trong chính sách phát triển kinh tế toàn cầu trong bối cảnh biến đổi khí hậu đang diễn ra trên toàn cầu. Để thực hiện những vấn đề này ngoài nỗ lực của chính phủ thì cần có sự chung tay tham gia phối hợp của các doanh nghiệp. Các doanh nghiệp phải có những giải pháp thiết thực hơn, hành động cụ thể hơn để góp phần làm nền kinh tế xanh hơn. Các hoạt động của công ty luôn hướng đến việc đạt tiêu chuẩn thân thiện với môi trường.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020

Các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2020 như tổng doanh thu, tổng sản lượng tiêu thụ, lợi nhuận điều vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể:

- Tổng doanh thu đạt 312,5 tỷ đồng, giảm 2,42 % so với cùng kỳ năm trước và đạt 122,89% so với kế hoạch năm 2020;

- Tổng sản lượng tiêu thụ đạt 116,19% so với kế hoạch và giảm 1,72% so với năm trước;

- Lợi nhuận trước thuế đạt 118,75% kế hoạch và giảm 5,5% so với năm trước.

Bên cạnh đó, Công ty cũng đã thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách, thu nhập người lao động được ổn định và mức cổ tức đảm bảo được quyền lợi cổ đông.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Trong năm 2020 đã đầu tư hoàn thành và đưa vào sử dụng hiệu quả các tài sản sau:

- Mua nhà máy Tân Việt để thực hiện dự án Xí nghiệp Sa Giang 3 với giá trị 17 tỷ đồng

- Đầu tư xây dựng nhà lò hơi thuộc dự án Xí nghiệp Sa Giang 3 với giá trị 2,1 tỷ đồng

- Hệ thống sấy bột gạo trị giá 700 triệu đồng

- Đầu tư dây chuyền làm nguội bánh tại Sa Giang 2 với giá trị 364 triệu đồng

- Đầu tư máy ép bún tự động với giá trị 316 triệu đồng

Và một số máy móc thiết bị khác với tổng trị giá đầu tư năm 2019 là 22,1 tỷ đồng.

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ hiện tại chủ yếu là công nợ mua bán thường xuyên không có biến động lớn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty đạt được những tiến bộ như:

- Về sản xuất: Đầu tư thêm thiết bị để tăng công suất và giảm hao phí lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm và đưa ra dòng sản phẩm mới; không có khiếu nại của khách hàng nước ngoài.

Duy trì thực hiện các chương trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn HACCP, ISO 9001:2015, BRC, ASC, ... đáp ứng tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm của các nước EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, ...

- Về kinh doanh: Làm tốt công tác chăm sóc khách hàng; phản hồi nhanh các yêu cầu của nhà nhập khẩu.

4. Kế hoạch phát triển trong năm 2020:

- Đẩy mạnh quảng bá thương hiệu, sản phẩm ở thị trường trong và ngoài nước; nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ marketing.

- Tập trung mở rộng thị trường xuất khẩu và nội địa.

- Tiếp tục đầu tư thêm máy móc, thiết bị để giảm hao phí lao động, mở rộng sản xuất. Xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn trong đánh giá nhà cung cấp để đảm bảo hiệu quả và an toàn sản phẩm.

- Nghiên cứu cải tiến chất lượng sản phẩm, đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu khách hàng. Duy trì tốt các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế như HACCP, BRC, ISO,...

- Kiểm soát tốt chi phí đầu vào, chi phí bán hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh.

5. Giải trình của Ban Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

Trước tác động nghiêm trọng của dịch Covid-19, Công ty đã tham gia ủng hộ chi phí để cùng chung tay góp phần vào công tác chống dịch. Ngoài ra, Công ty còn đóng góp kinh phí để hỗ trợ cho địa phương như: Ủng hộ quỹ "Vì người nghèo", Ủng hộ kinh phí giúp đỡ người mù, Hỗ trợ kinh phí sửa chữa xe và kinh phí hoạt động xe cứu thương, Ủng hộ kinh phí giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách với người lao động theo quy định của pháp luật. Ban hành mới Quy chế chi trả tiền lương và thực hiện các chính sách đãi ngộ về lương, thưởng tương xứng theo vị trí công việc và hiệu quả công việc của người lao động, phù hợp với xu thế trên thị trường lao động. Trong năm 2020, Công ty đã xây dựng được 02 nhà tình thương cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo vượt khó.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2020

Kinh tế Việt Nam đã và đang hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới với kết quả tăng trưởng tốt ở thị trường xuất khẩu. Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng sâu rộng tới tăng trưởng và thương mại toàn cầu.

Sa Giang là đơn vị sản xuất ở lĩnh vực thực phẩm chế biến nên ngoài những khó khăn chung, Công ty còn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức như:

- Thị trường xuất khẩu chịu áp lực cạnh tranh khốc liệt về các sản phẩm cùng chủng loại của các nước khác như Indonesia, Malaysia, Thái Lan, ... và sự xuất hiện thêm đối thủ cạnh tranh trong nước.

- Tình trạng hàng nhái, hàng giả nhãn hiệu gây ảnh hưởng đến uy tín thương hiệu SA GIANG.

Trước tình hình khó khăn trên, HĐQT đã tập trung giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc có giải pháp điều hành linh hoạt để khai thác tốt thế mạnh về thị phần ở thị trường nội địa cùng với lợi thế thương hiệu và uy tín chất lượng sản phẩm. Năm 2020, kết quả sản xuất kinh doanh đạt được như sau:

+ Tổng doanh thu 312,5 tỷ đồng, giảm 2,42% (giảm 7,75 tỷ) so với cùng kỳ năm trước và đạt 122,89% kế hoạch năm 2020.

+ Lợi nhuận trước thuế 38,71 tỷ đồng, giảm 5,5% (giảm 2,26 tỷ) so với cùng kỳ năm trước và đạt 118,75% kế hoạch năm 2020.

+ Sản lượng tiêu thụ bánh phòng tôm (BPT) 6.329 tấn, giảm 11,83% (giảm 849 tấn) so với cùng kỳ năm trước và đạt 110,92% kế hoạch năm 2020. Sản lượng tiêu thụ sản phẩm từ gạo (SPTG) đạt 2.136 tấn, tăng 48,87% (tăng 701 tấn) so với cùng kỳ năm trước và đạt 135,25% kế hoạch năm 2020.

Bên cạnh đó, Công ty cũng đã hoàn thành những nội dung sau:

- Mức cổ tức đảm bảo được quyền lợi cổ đông.

- Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước.
- Giải quyết chính sách lương thưởng cho người lao động kịp thời, đầy đủ
- Thị trường ngày càng được mở rộng.
- Ổn định bộ máy tổ chức Công ty.
- Ổn định và từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Được chính quyền địa phương các cấp đồng tình ủng hộ.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty trong năm 2020

- Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát thường xuyên và liên tục hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị, đảm bảo hạn chế rủi ro cho Công ty như: đảm bảo việc tạm ứng và chi trả cổ tức; Thực hiện các qui định về công bố thông tin định kỳ và bất thường đối với Công ty nghiêm yết.

- Nhìn chung, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai đầy đủ và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện các chủ trương, chỉ đạo của HĐQT.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm 2020

- Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thị trường.

- Lựa chọn nhân sự có trình độ năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt để quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo kế thừa.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Ngày không còn là TV HĐQT
01	Lê Đình Bửu Trí	CT HĐQT	0%	08/11/2019	
02	Nguyễn Văn Kiệm	TV HĐQT	0,71%	08/11/2019	
03	Mai Hoàng Tâm	TV HĐQT	0,82%	08/11/2019	
04	Trần Thị Thanh Thúy	TV HĐQT	21,08%	08/11/2019	
05	Phạm Thanh Hùng	TV HĐQT	3,33%	08/11/2019	
06	Nguyễn Thanh Hằng	TV HĐQT	0%	08/11/2019	
07	Nguyễn Ngọc Vũ Chương	TV HĐQT	0%	08/11/2019	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tiểu ban chiến lược:

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Ông Mai Hoàng Tâm	Trưởng tiểu ban
2	Ông Phạm Thanh Hùng	Thành viên
3	Bà Nguyễn Thanh Hằng	Thành viên
4	Ông Nguyễn Ngọc Vũ Chương	Thành viên
5	Bà Mật Bích Khuầy	Thành viên

- Tiểu ban nhân sự:

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Kiệm	Trưởng tiểu ban
2	Bà Trần Thị Thanh Thúy	Thành viên
3	Ông Nguyễn Bá Thông	Thành viên

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2020 HĐQT đã tiến hành 18 cuộc họp. Trong các cuộc họp có sự tham gia của các thành viên HĐQT; đại diện ban kiểm soát tham gia các cuộc họp HĐQT. HĐQT đã thảo luận và đề ra các quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể như sau:

Stt	Ngày	CHỦ TRƯỞNG
1	02/03/2020	Thông qua việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
2	02/03/2020	Thành lập nhóm đầu tư trực thuộc Hội đồng quản trị
3	08/04/2020	Thông qua việc gia hạn thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
4	08/04/2020	Thông qua tổ chức Đại hội đồng Cổ đông (theo thể thức lấy ý kiến bằng văn bản)
5	21/04/2020	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng BIDV Chi nhánh Sa Đéc
6	21/04/2020	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng VCB Chi nhánh Đồng Tháp
7	11/05/2020	Thông qua việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
8	11/05/2020	Thông qua đầu tư nhà máy chế biến thực phẩm công suất 6.000 tấn/năm với tên dự án: XÍ NGHIỆP SA GIANG 3
9	11/05/2020	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2019 bằng tiền mặt cho cổ đông theo tỉ lệ 12%/1 cổ phiếu
10	09/06/2020	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng VCB Chi nhánh Đồng Tháp
11	09/06/2020	Thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty cổ phần XNK Sa Giang ký hợp đồng mua nhà máy của Công ty CP Công Nghệ Sinh Học Tân Việt Đồng Tháp
12	24/06/2020	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng BIDV Chi nhánh Sa Đéc (thực hiện dự án Xí nghiệp Sa Giang 3)
13	24/06/2020	Thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã có thành tích đóng góp xuất sắc để Công ty hoàn thành vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019
14	24/07/2020	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức còn lại năm 2019 và phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
15	13/08/2020	Thông qua việc thay đổi tỷ lệ dự kiến phát hành cổ phiếu để trả cổ tức còn lại năm 2019
16	24/08/2020	Thông qua chi tiết phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức còn

		lại năm 2019 và phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
17	28/08/2020	Thông qua việc thành lập Cửa hàng kinh doanh trực thuộc Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Sa Giang
18	28/08/2020	Bổ nhiệm thành viên Tiểu ban Chiến lược trực thuộc Hội đồng quản trị thay thế thành viên từ nhiệm
19	28/08/2020	Bổ nhiệm thành viên Tiểu ban nhân sự trực thuộc Hội đồng quản trị thay thế thành viên từ nhiệm
20	20/10/2020	Thông qua việc gia hạn thời gian Công bố thông tin Phụ lục 19 (ban hành kèm theo Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015) và chậm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu trả cổ tức còn lại năm 2019, tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
21	11/12/2020	Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020

- Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành: Tham gia xây dựng quy chế tài chính, tiền lương và tham gia đóng góp ý kiến trong các cuộc họp HĐQT về kế hoạch và chiến lược kinh doanh của đơn vị.

d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

- Tiểu ban chiến lược: Tham mưu cho HĐQT xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh của công ty như chiến lược về thị trường, phát triển sản phẩm mới, về đầu tư mở rộng sản xuất, về đổi mới thiết bị, công nghệ.

- Tiểu ban nhân sự: Tham mưu cho HĐQT về các chính sách lương, thưởng và công tác đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ cấp trung.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

01/ Ông Lê Đình Bửu Trí	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
02/ Ông Nguyễn Văn Kiệt	Chức vụ: Thành viên HĐQT
03/ Ông Mai Hoàng Tâm	Chức vụ: Thành viên HĐQT
04/ Ông Phạm Thanh Hùng	Chức vụ: Thành viên HĐQT
05/ Bà Trần Thị Thanh Thúy	Chức vụ: Thành viên HĐQT
06/ Bà Nguyễn Thanh Hằng	Chức vụ: Thành viên HĐQT
07/ Ông Nguyễn Ngọc Vũ Chương	Chức vụ: Thành viên HĐQT

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	HỌ VÀ TÊN	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày không còn là TV BKS
01	B. Huỳnh Thị Bé Ngọc	Trưởng Ban	0%	08/11/2019	
02	B. Hồng Lệ Vân	Thành viên	0%	08/11/2019	
03	Ô Nguyễn Trọng Liêm	Thành viên	0%	08/11/2019	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát họp 03 lần trong năm. Nội dung các cuộc họp:

- Báo cáo Ban Kiểm soát về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.

- Đề xuất Công ty kiểm toán BCTC năm 2020 trình ĐHĐCĐ.

- Báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tình hình thị trường quý I/2020.

- Báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tình hình thị trường quý II/2020 và 6 tháng đầu năm 2020.

- BKS thống nhất báo cáo của Công Ty TNHH Kiểm Toán và Dịch vụ Tin học TP HCM soát xét BCTC 6 tháng đầu năm 2020.

- Thông qua sơ lược về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tình hình thị trường quý III/2020 và 9 tháng đầu năm 2020.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích trong năm 2020:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ TIỀN
01	Lê Đình Bửu Trí	Chủ tịch HĐQT (Ngày bắt đầu là Chủ tịch HĐQT là 08/11/2019)	94.498.545

02	Nguyễn Văn Kiệm	Thành viên HĐQT – Tổng Giám Đốc	960.696.912
03	Mai Hoàng Tâm	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám Đốc	717.705.312
04	Trần Thị Thanh Thúy	Thành viên HĐQT (Ngày bắt đầu là TV HĐQT là 08/11/2019)	85.598.836
05	Phạm Thanh Hùng	Thành viên HĐQT	238.814.701
06	Nguyễn Thanh Hằng	Thành viên HĐQT (Ngày bắt đầu là TV HĐQT là 08/11/2019)	85.598.836
07	Nguyễn Ngọc Vũ Chương	Thành viên HĐQT	138.814.701
08	Mật Bích Khuây	Phó Tổng Giám Đốc	562.210.169
09	Huỳnh Thị Bé Ngọc	Trưởng BKS	357.373.312
10	Hồng Lệ Vân	Thành viên BKS	98.170.291
11	Nguyễn Trọng Liêm	Thành viên BKS	58.919.185

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không phát sinh

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
1					
2					

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ Thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty trong quá trình quản lý điều hành của đơn vị, báo cáo kịp thời đầy đủ đúng quy định.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Ý kiến của kiểm toán viên: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty CP XNK Sa Giang tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính được cung cấp trên trang website www.sagiang.com.vn của công ty, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SA GIANG NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



NGUYỄN VĂN KIÊM

